

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Cao su khung ghế 50283-MJM-D10 HONDA REBEL 1100

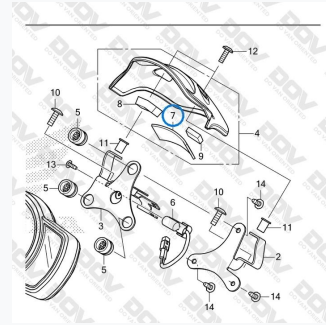
Mã sản phẩm 50283MJMD10 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe REBEL 1100

Phụ tùng xe máy mã 50283MJMD10 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe REBEL 1100. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-khung-ghie-50283-mjm-d10-honda-rebel-1100--50283MJMD10> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Cao su khung ghế 50283-MJM-D10 HONDA REBEL 1100



SKU	50283MJMD10
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm	REBEL 1100: 2022,2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	104.114đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	74,367đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	78,576đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	82,786đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	87,697đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	104,114đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 50283MJMD10 được xác nhận có mặt trong **2 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỒNG HỒ CONTERMET HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-contermet-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003624>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỒNG HỒ CONTERMET HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-contermet-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005216>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Giá đỡ ECU 50301-K2T-V30 HONDA LEAD 125	50301K2TV30	112.264đ
Giá đỡ ECU 50301-K2T-V50 HONDA LEAD 125	50301K2TV50	120.281đ
Giá bắt bộ ABS 50322-K2T-V50 HONDA LEAD 125	50322K2TV50	63.120đ
Giá dẫn hướng dây điện 50325-K2T-V30 HONDA LEAD 125	50325K2TV30	27.133đ
Tấm chắn bùn động cơ 50360-K2T-V30 HONDA LEAD 125	50360K2TV30	32.998đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã **50283MJMD10**. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 50283MJMD10*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Cao su khung ghõ 50283-MJM-D10 HONDA REBEL 1100 (50283MJMD10) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-khung-ghe-50283-mjm-d10-honda-rebel-1100--50283MJMD10>

MLA (9th ed.):

"Cao su khung ghõ 50283-MJM-D10 HONDA REBEL 1100 (50283MJMD10) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-khung-ghe-50283-mjm-d10-honda-rebel-1100--50283MJMD10>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Cao su khung ghõ 50283-MJM-D10 HONDA REBEL 1100 (50283MJMD10) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-khung-ghe-50283-mjm-d10-honda-rebel-1100--50283MJMD10>.

Tài liệu này

Cao su khung ghế 50283-MJM-D10 HONDA REBEL 1100 (50283MJMD10) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.